

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT
HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2018 – 2019

Đề số

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)

Học phần: TIN HỌC

Lớp: 18C1-

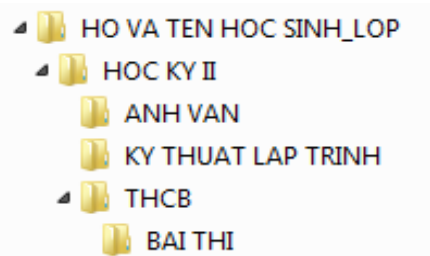
Ngày thi: ____ / ____ / 201

Thời gian thi: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Câu 1: WINDOWS (1 đ)

Trên ổ đĩa D: \ hãy tạo cây thư mục như sau:



- Tìm kiếm 2 tập tin có phần mở rộng TXT, chép 2 tập tin này vào thư mục WINDOWS.

Câu 2 : WINWORD (4đ): Hãy tạo tập tin có tên là **Word.docx** theo mẫu sau và lưu tại thư mục **BAI THI** của cây thư mục trên.



*Em ơi Hà Nội
phố phố*

Em ơi hà nội phố! Ta còn em mùi hoàng lan, ta còn em mùi hoa sữa. Con đường vắng rì rào cơn mưa nhỏ. Ai đó chờ ai tóc xoã vai mềm...

Ta còn em một màu xanh thời gian. Một chiều phai tóc em bay chợt nhòa, chợt hiện. Người nghệ sĩ lang thang hoài trên phố. Bỗng thấy mình chẳng nhớ một con đường.

Ta còn em hàng ghế cũ rêu phong, và từng mái ngói xô nghiêng nao nao kỷ niệm. Chiều Hồ Tây lao xao hoài con sông. Chợt hoàng hôn về tự bao giờ...

CHƯƠNG TRÌNH DU LỊCH		
STT	ĐỊA ĐIỂM	SỐ NGÀY
1	Vũng tàu.....	2 ngày 1 đêm
2	Đà Lạt.....	4 ngày 3 đêm
3	Nha Trang	4 ngày 3 đêm
4	Mũi Né	3 ngày 2 đêm

Câu 3 : EXCEL (5 đ)

Nhập dữ liệu, định dạng giống mẫu, thực hiện các yêu cầu, lưu vào thư mục **BAI THI** của cây thư mục trên với tên **Excel.xlsx**. (0.5 đ)

BẢNG CHI TIẾT NHẬP XUẤT HÀNG						
Số phiếu	Mã hàng	Tên hàng	Loại phiếu	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
N1	D01			250		
X1	M02			200		
N2	T03			350		
N3	B04			260		
X2	D05			100		
X3	M06			80		
N4	D07			340		
X4	B08			100		
N5	T09			110		
N6	B10			230		

BẢNG PHỤ

Mã hàng	Tên hàng	Đơn giá nhập
B	Bột giặt	8000
D	Dầu	24000
M	Muối	2000
T	Tiêu	50000

BẢNG THỐNG KÊ

Tổng thành tiền	Tổng tiền phiếu nhập	Tổng tiền phiếu xuất

Yêu cầu:

1. Dựa vào ký tự đầu của mã hàng và bảng phụ để điền cột tên hàng. (1đ)
2. Xác định Loại phiếu biết rằng nếu ký tự đầu tiên của số phiếu là "N" thì loại phiếu là "Nhập", ngược lại là "Xuất". (0.5đ)
3. Tính đơn giá biết đơn giá xuất cao hơn đơn giá nhập 10%. (1đ)
4. Tính cột Thành tiền = Số lượng * Đơn giá. (0.5đ)
5. Điền vào bảng thống kê. (0.5đ)
6. Trích danh sách các phiếu **nhập** hàng. (0.5đ)
7. Sắp xếp bảng tính theo thứ tự tăng dần của Thành Tiền (0.5đ)

TRƯỞNG KHOA**TRƯỞNG BỘ MÔN****GIẢNG VIÊN RA ĐỀ****Nguyễn Khoa****Vũ Thị Thái Linh****Nguyễn Thị Thuỷ**

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT
HỌC KỲ: II NĂM HỌC: 2018 – 2019

Đề số

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)

Học phần: TIN HỌC

Lớp: 18C1-

Ngày thi: ____ / ____ / 201

Thời gian thi: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

NỘI DUNG

	Ý	Đáp án	Điểm
<u>Câu 1</u>		WINDOWS	1
	1	Tạo cây thư mục.	0.5
	2	Tìm kiếm tập tin	0.5
<u>Câu 2</u>		WINWORD	4
	1	Tạo bảng, nhập liệu, canh lề	0.5
	2	Tạo Word Art, Drop Cap, Dùng tab, kẻ khung	1
	3	Nhập văn bản	0.5
	4	Tạo Word Art, Drop Cap	1
	5	Chèn hình, chia cột	1
<u>Câu 3</u>		EXCEL	5
		Nhập dữ liệu, định dạng giống mẫu, thực hiện các yêu cầu, lưu vào thư mục BAITHI .	0.5
	1	Tên hàng: =VLOOKUP(left(Mã hàng), Bảng phụ,2,0)	1
	2	Số phiếu: =IF(số phiếu = "N","Nhập", "Xuất")	0.5
	3	Đơn giá: = VLOOKUP(left(Mã hàng), Bảng phụ,3,0)*if(left(số phiếu)="N",1,1.1)	1
	4	Thành tiền: = (Đơn giá * Số lượng)	0.5
	5	- Tổng thành tiền: =SUM(thành tiền) - Tổng tiền phiếu nhập: =SUMIF(loại phiếu,"Nhập",thành tiền) - Tổng tiền phiếu xuất: =SUMIF(loại phiếu,"Xuất",thành tiền)	0.5
	6	Trích danh sách các phiếu nhập hàng.	0.5
	7	Sắp xếp bảng tính theo thứ tự tăng dần của Thành Tiền	0.5

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ